

Hai Bà Trưng, ngày 12 tháng 07 năm 2021

Số: 219/2021/QĐST- VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 396/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đồng Đạo V, sinh năm 1972; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: C, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Và: Chị Mai Thị Thúy B, sinh năm 1974; Đăng ký nhân khẩu thường trú: C, xã C, huyện Đ, TP. Hà Nội. Nơi cư trú: 96A Phố H, phường Phố H, quận H, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Đạo V và chị Mai Thị Thúy B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ngày 17/6/1997. Nay cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đồng Thị Thủy N, sinh ngày 08/9/1998 và Đồng Đạo Thái D, sinh ngày 26/11/2003. Hiện nay, các cháu sức khỏe bình thường. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung Đồng Đạo Thái D cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Con chung Đồng Thị Thủy N đã thành niên đủ 18 tuổi, việc ở với ai tự cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh V tự nguyện chịu cả.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[6]. Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đồng Đạo V và chị Mai Thị Thúy B;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Đạo V và chị Mai Thị Thúy B xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đồng Thị Thủy N, sinh ngày 08/9/1998 và Đồng Đạo Thái D, sinh ngày 26/11/2003. Hiện nay, các cháu sức khỏe bình thường. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung Đồng Đạo Thái D cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Con chung Đồng Thị Thủy N đã thành niên đủ 18 tuổi, việc ở với ai tự cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất ở chung, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Đồng Đạo V tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng anh đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0011588 ngày 22/06/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng;
- UBND xã C, H. Đ, TP. Hà Nội; (ĐKKH số 56, ngày 17/06/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phạm Văn Tiến

